

NGÔN NGỮ MIỀN BẮC & VĂN HÓA “ĐÉO ĐỊT” DƯỚI THỜI ĐẠI ĐỒ ĐÈU

*Lối xưa xe ngựa hồn thu thảo
Nền cũ lâu đài bóng tịch dương.*

(Thăng Long Thành Hoài Cổ – Huyện Thanh Quan)

Phán Quan tôi xin trình bày tệ nạn Ngôn Ngữ Miền Bắc và Văn Hóa Đéo Địt Dưới Thời Đại Đồ Đều cai trị Việt Nam từ 1945 tới hiện tại:

Tại miền Nam trước 1975 có câu chuyện tiêu lâm kể rằng: Có một nam bệnh nhân tuổi khoảng



gần 60 tới văn phòng bác sĩ để khám và chữa trị chứng đày hơi rất nặng làm cho ông ta khổ sở vô cùng. Vị bác sĩ khám xong, viết cho ông ta toa thuốc với lời chỉ dẫn rõ ràng:

– Ông tới nhà thuốc tây mua thuốc này uống và cố gắng địt mỗi ngày từ 3 tới 5 lần, khoảng 1 tuần thì sẽ khỏi bệnh và trở lại đây để tái khám.

Ông bệnh dẫn của

nhân cảm ơn ông bác sĩ, rồi ra về làm y theo lời chỉ bác sĩ.

Một tuần sau, vợ phải dìu ông đáng thê thảm,

ông bệnh nhân gần như kiệt sức đi không nổi, bà ta tới tái khám. Vị bác sĩ nhìn thấy ông bệnh nhân da xanh mướt như tàu lá thì ngạc nhiên hỏi:

– Ông có uống thuốc và làm y như lời tôi chỉ dẫn không, mà sao thê thảm như thế này?

Ông bệnh nhân thều thào trả lời:

– Bác sĩ ơi, cứu tôi với... Tôi uống thuốc theo toa như lời bác sĩ căn dặn và cố gắng địt mỗi ngày 5 phút... Nhưng mấy hôm gần đây thì năng lắm địt chỉ được 3 phút thôi... Hết sức rồi bác sĩ ạ... Cứ mãi địt như lời bác sĩ dạy bảo thì tôi phải ra nghĩa địa chơi với giun dế...!

Ông bác sĩ nghe qua rất lấy làm lạ và tự nghĩ: “quái lạ mình khuyên thằng cha này uống đúng thuốc và địt nhiều cho thoát hơi... thì mắc cái chứng gì mà thằng chả te tua như thế này...”? Ông bác sĩ hỏi lại:

– Ông dịch như thế nào, nói lại cho tôi nghe coi, có đúng y như lời tôi chỉ dẫn không...?

Ông bệnh nhân hướng tầm mắt nhìn bà vợ xồn xồn của mình đang mắc cỡ quay mặt nhìn sang hướng khác cười tủm tỉm thích thú... Ông nói:

– Thì chả phải là bác sĩ bảo tôi tôi đè bà ấy ra và năng địt năm ba lần mỗi ngày đấy sao...?

Ông bác sĩ nghe qua vỡ lẽ và phân trần:

– Trời ơi, tôi nói với ông là hãy cố gắng dịch nhiều, cho tháo hơi trong hệ tiêu hóa dạ dày và ruột của ông... Chứ tôi đâu có khuyên ông đè vợ ra chơi đâu...!

Ông bệnh nhân Bắc Kỳ nghe qua bèn gào lên:

– Giời ơi... đánh dzắm (rắm) thì bảo là đánh cho cái dzắm... lại bảo là địt... Bác sĩ ơi, ông giết tôi dzòi chứ lị...!!!

Kính thưa quý vị,

Như tôi đã trình bày câu chuyện tiểu lâm có tính cách vui cười về sự hiểu lầm từ ngữ, tiếng nói Bắc và Nam tại miền Nam trước năm 1975... Nhưng tuyệt nhiên không có tính chất gây thảm họa cho Văn Hóa. Thế nhưng từ sau khi bọn rợ xuất thân từ hang “bắt chó” (Pắc pò) kéo vào như một loại thổ phi thực dân cai trị miền Nam thì những tiếng nói, ngôn ngữ rùng rú của bọn lãnh đạo đảng Cộng sản Bắc Kỳ vô học thổ ra như ban hành nghị quyết dốt thì nát, ngu thì tối, hành thì xuẩn... được bọn cán bộ thừa hành nịnh bợ a dua lặp lại, nói theo, rồi tới đám bồi nô, dĩ bút, dĩ đài, tọng vào mõm, nhét vào tai thứ thổ ngữ dị hợm, tối nghĩa làm loa tuyên láo phát rộng khắp cả nước... và cho tới ngày nay đã trở thành cái thứ “văn hóa” đặc trưng của loại người “*Hà Lợi mới*” húp xì xụp “*phở có người lái*” như một quảng cáo báo hiệu và đánh bóng “chúng ông” đã ngòi xôm qua thời đại đồ đá và đang lột lớp vỏ lông dày che thân, tiến tới đương thời “chúng ông” thật là bọn đồ đểu đang ngự trị cả nước Việt ngày nay. Những loại thổ ngữ đậm nét hang “Bắt chó” nghe quái dị như:

Bức xúc đúng nghĩa từ là dồn ép, đè nén, dồn nén xúc cảm.

Ùn tắc đúng nghĩa từ là kẹt xe, xe cộ bị kẹt.

Quan chức đúng nghĩa từ là viên chức.

Xử lý đúng nghĩa từ là giải quyết, chấn chỉnh, tu sửa...

Bài nói thay vì bài diễn văn.

Người phát ngôn thay cho phát ngôn viên.

Xưởng để thay cho nhà bảo sanh.

Nhà ỉa thay để thay cho cầu tiêu, nhà vệ sinh.

Chùm ảnh để thay cho một loạt những hình ảnh, một vài hình ảnh.

Anh muốn quản lý đời em thay vì anh muốn cưới em.
Tham quan để thay cho du ngoạn, thăm viếng.
Sự cố thay cho trở ngại, trục trặc...
Tranh thủ thay cho cố gắng, rần lên.
Anh muốn liên hệ tình cảm với em để thay anh muốn làm quen, kết bạn với em.
Căn hộ thay cho căn nhà.
Tư liệu thay cho tài liệu.
Đại trà để thay cho cỡ lớn, quy mô.
Chất lượng thay vì là phẩm chất.
Diễn binh thay vì là diễn binh là trình diễn chứ không phải diễn là làm trò hề.
Cự Ly chỉ là khoảng cách ngắn, nhỏ từng milimet dùng trong đo lường dụng cụ kỹ thuật...

Tại miền Nam trước năm 1975, nếu có anh chồng nào nghe tên đàn ông nói: “Tôi đã quan hệ với vợ anh...” thì ngay tức khắc hẳn sẽ bị ăn vài cái ghế đầu vô đầu phun máu chứ không bình yên vì “quan hệ” có nghĩa là “mày có liên hệ tình cảm hay ngủ với vợ tao...” trong trường hợp này. Thật ra là hẳn chỉ có liên lạc gì... gì đó mà thôi!

Hay lãng mạn trong thơ văn như:

*Nhà nàng ở cạnh nhà tôi
Cách nhau cái dậu mỏng tơ xanh rờn*

Nhưng “nói” theo thô ngữ bọn “hà thành bắt chó” thì:

*Nhà nàng ở cạnh nhà tôi
Cự ly cái dậu mỏng tơ xanh rờn*

Hoặc:

*Anh ở đầu sông Tương
Em ở cuối sông Tương
Chúng ta quan hệ cự ly Tương giang đầu
Hai ta bức xúc ừn tắt Tương giang vĩ*

Nhưng bấy nhiêu cũng chưa phải đầy đủ sự tàn phá, hủy hoại ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam thâm như thời nay. Nòi giống dân Việt ta tự ngàn xưa theo truy tầm ở các sách: Ngoại Ký, Tạp Ký, Dã Ký, Gia Môn Ký, Điền Trạch Ký, Du Phương Thiên Địa Ký, Phương Thảo Ký, Sư Môn Bồi Ký Thác, Ngô Việt Xuân Thu, Thập Lục Quốc Xuân Thu, Lã Thị Xuân Thu... của Trung Hoa và Việt Lý Tố Nguyên, các sách Sử Ký, Gia Phả Hệ, Gia Môn Huấn Ca, Hoàng Việt Xuân Thu... của Việt Nam có ghi chép lại biết bao điều về tộc Việt đã sinh sống định cư rải rác trên những 18 bình nguyên Trung Hoa và những

sự việc xảy ra ở quá khứ theo dòng chảy của thời gian... Đó cũng chính là nền chính trị thời qua. Tự ngàn xưa tộc Việt di trú từ giải đất chạy dài theo triền lưu của Hoàng Hà đến tận vùng núi Thái Sơn và cuộc tranh giành giữa các bộ tộc với nhau mà tộc Việt cũng đã có thời gian dài hùng cứ trên lãnh địa là Trung Hoa ngày nay.

Dựa theo tài liệu của những nhà khảo cứu Tây Âu, Nhật Bản và luôn cả Trung Hoa có tầm vóc đứng đắn, uy tín... Họ đã công nhận, ghi chép đàng hoàng, cẩn trọng từ chỉ dấu, sự kiện tìm được Qui Bản Giáp Tuất (mai rùa có khắc ghi văn bản Số Tự Nam Viêm Hữu Diện Tứ Chi Quốc) và còn nhiều nữa những ghi chép trong sách Sử Trung Hoa như: “... Việt Thường hiến chim trĩ, Vua Hùng hiến Vua Nghiêu con Thần Qui và từ Thần Qui người Tàu chế ra Lịch Số gọi là Qui Lịch, Vua Hoàng Đế đánh Viêm Đế để chiếm lấy nam châm và Vua Suy Vưu thuộc bộ tộc Miêu...” cũng là tên gọi tộc Việt mà thôi...

Lịch Sử Việt tuy có những điều nghi vấn, song xét nét truy tìm từ nhiều mảnh rời Trúc Lụa ráp nối lại, ta được sáng tỏ những cội nguồn cần thiết để định Chân giá trị mà đãi lọc thu tóm cái sử dụng của Lịch Sử mới là quan trọng. Sách Chúc Phương Thi có ghi chép: “... Họ từ Dương Tử Giang Nam tràn xuống và họ không phải là người Hán, gọi họ là Cửu Mân (tức 9 giống Mân Việt), Bát Lạc (tức 8 giống Lạc Việt), Lạc Việt Tam Ân (tức 3 giống Ân Việt), Bách Việt (tức nhiều giống Việt)”... Xét về Địa Lý thời đại Hồng Bàng: Nước Việt ta phía Bắc chưa vượt qua An Sơn, phía Tây chưa qua Lưu Xá, phía Đông chưa qua Đông Hải, phía Nam chưa qua Hoàng Sơn (Hà Nam). Dân tộc Việt lưu tán rời rạc, rồi lại họp thành là do sự xâm lấn bởi giống dân Hán cường thịnh có nhiều ưu thế từ Thiên Sơn tràn xuống chiếm cứ mất nơi Bộc Ô (Berceau) Văn Minh Thái Sơn và cứ thất thế lùi mãi về phương Nam cho đến khi lấy được đất Phong Châu làm sinh cứ địa lập thành Văn Làng (Văn Lang). Khôi phục Văn Hoá xưa để gây lại Văn Hoá mới, liên lạc các giống Việt bị ly tán rời thành lập nước Việt từ quá khứ cổ xưa đến nay. Do vậy dân Việt chúng ta là cùng một nòi giống, nên Bắc – Trung – Nam chỉ là địa phương mà thôi, không lấy chuyện kỳ thị vùng miền cư trú mà chia rẽ phân ly. Người Nam cũng là người Bắc di cư vào miền Nam sớm nhất từ trước thời chúa Nguyễn ban bố quốc sách di dân theo đức Tả Quân Lê Văn Duyệt vào miền Nam khai khẩn miền đất trù phú, lập nghiệp mở mang bờ cõi dài tới tận mũi Cà Mau.

Tới thời thực dân Pháp đô hộ, dân Việt Nam ta bị mất tự chủ quốc gia. Nhưng trong cái hiểm họa bị cai trị bởi giống thực dân Tây Phương da trắng thâu đoạt văn hóa dân Đông Dương, họ khai hoang, xây dựng đường xá, đèn điện, phố thị, nhà thương, mở chợ buôn bán, trường học truyền bá văn minh Pháp và đào tạo quan viên người Việt phục vụ nhiều ngành nghề trong bộ máy chính phủ tức dụng người Việt cai trị dân Việt theo kế sách mẫu quốc Đại Pháp. Dân Việt ta vốn hiếu hòa, ham học và tiếp nhận và phát triển sự văn minh Tây Phương rất nhanh và rất hài hòa... Người dân miền Nam văn minh và “người Sài Gòn thanh lịch”... Tại miền Nam lúc bấy giờ đã có phát hành báo giấy, nhật báo và là nền Báo Chí chữ Quốc Ngữ đầu tiên rồi lan truyền ra tới đất Bắc và cũng từ đây Văn Học – Nghệ Thuật miền Bắc phát triển mạnh lan truyền vào Nam... Dân Việt ta mới thật sự “thông lộ” Văn Hóa nước nhà. Kế tiếp... Cuộc di cư của gần một triệu (1,000,000) đồng

bào miền Bắc vào Nam sinh sống để tránh hiểm họa cộng sản. Trong số người có thể gọi là Tinh Hoa đất “*Hà Nội xứ ngàn năm văn hiến*” gần như hầu hết đã qui tụ ở đô thị Sài Gòn và vùng phụ cận, có mỹ danh là Hòn Ngọc Viễn Đông mà người trên thế giới thường gọi. Chỉ có một số ít các văn thi sĩ, nhạc sĩ, họa sĩ, giáo sư nhiều bộ môn nghệ thuật là có văn bằng tốt nghiệp bậc đại học, phần đông họ đang tuổi thanh xuân với niềm tin yêu tự do phơi phới với nắng ấm miền Nam và là tài hoa tự bản chất vốn đã có, họ sáng tác và sinh hoạt như trăm hoa đua nở, ngàn sắc khoe hương... Vô hình trung một Hà Nội văn hóa thu nhỏ trong lòng Sài Gòn và được dân miền Nam đón nhận rất mộ chuộng và phát triển khắp miền Nam tự do thanh bình... cho tới chiến tranh rồi tan đàn sảy nghé...! Nhưng mãi cho tới ngày nay sau 46 năm, thứ Văn Hóa bậc Hàn Lâm là kết tinh của 20 năm từ 1954–1975 Văn Học, Âm Nhạc, Nghệ Thuật Miền Nam Tự Do thật sự quý hồ tinh vừa lại quý hồ đa, có giá trị đã được kinh qua đãi lọc của thế sự và thời gian vẫn tồn tại chưa bị hư hoại và đào thải... Và thử hỏi miền Bắc từ 1954 đến giờ ngoài thứ “văn hóa” đệt đéo thì có gì...?

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 là dấu mốc lịch sử miền Nam phải bị sống chung với bọn thổ phỉ từ miền Bắc tràn vào... và ôi thôi biết nói sao cho tận cùng cái bi hài kịch của Người Văn Minh miền Nam phải sống chung chuồng trại với lũ rợ mông muội cầm súng A-ka, thân thể ốm đói xanh xao vì thiếu ăn lâu ngày tại miền Bắc, rồi lại phải trốn chui, trốn nhủi dưới hầm hố đào sâu dưới tàng lá rậm rạp ở núi rừng Trường Sơn trùng điệp, để tránh bom từ các phi tuần Không Quân Việt Nam Cộng Hòa, và pháo đài bay B52 dội trái thảm bom hằng trăm cây số vuông thì còn gì là thân xác...!

Nay chúng kéo vào đô thị Sài Gòn và các tỉnh thành như đàn bò vào thành phố trong bộ quần áo rộng thùng thình màu xanh cứt ngựa, có cài cắm cành lá cây rừng ngụy trang trên nón cối, vành mặt đen sạm vì nắng gió xứ hạ Lào, hai gò má nhô cao trên gương mặt lơ lảo và đôi mắt khô hốc nhìn lảo liên hai bên đường có mấy phụ nữ mặc quần “đít có gân” vì làn mép quần lót nổi vòng ở mông... Chúng thèm khát phụ nữ xinh đẹp thanh lịch miền Nam và có dịp thì kháo mồm với hàm răng hô đầy bựa ke vàng ố thối không chịu nổi... cứ bô bô xạo ke: “... *tại miền Bắc chúng cháu có ‘bác’ Hồ xuất hang ‘bắt chó’...*” và thứ ngu dốt gì cũng có chạy đầy đường, ăn tọng vào mồm không hết thì đem phơi khô như phơi ngô sắn dành cho mùa rét đói năm sau...! Sau vài tháng quen dần sinh hoạt miền Nam, chúng tự tôn xưng “*chúng ông*” ngay và lớn tiếng văng tục “*địt mẹ*” vang vang cả khu phố... Chúng “*địt mẹ*” chúng khắp nơi công cộng... Chẳng những chúng chỉ địt mẹ chúng thôi, chúng đi bất cứ nơi nào cũng đem mẹ đi cùng và địt mẹ chán chê, chúng tung hê mẹ chúng cho mọi người địt luôn, già trẻ bé lớn gì cũng có thể “*địt mẹ*” chúng...

Và đây tuy là câu chuyện vui từ miền Bắc, phản ảnh tình trạng “*văn hóa đéo đệt*” ở mọi tầng lớp lớn nhỏ trong xã hội. Tại một trường tiểu học, cô giáo bảo các em kể thí dụ trường hợp anh hùng, thì có em đưa tay xin kể:

– Thưa cô, bác Mao bắt bác Hồ ta xức cầu phẫn, nhưng bác đéo ăn...!

Cô giáo nghe qua hết cả thần hồn, rồi tới trình bày với tên giám hiệu với lời than phiền là bọn trẻ bây giờ rất hỗn láo, mất dạy, chửi tục đéo địt toang cả lớp...! Nghe xong hẳn ngấm ngấm rồi nói:

– Thằng bé ấy nói đéo sai!

Bọn ve chó chúng mày không biết từ “*xục cẩu phần*” tiếng Tàu là gì, thì tìm tự điển Arab mà tra nghĩa, may ra tô tiên chúng mày có chút chữ loài câu trệ lộn lung để hiểu chẳng?



Ngày nay sau 46 năm, bọn nhà quê gian tà, độc ác ba-ke xú “*ngàn năm vãng vật*” chiếm trọn miền Nam, chúng đã có nhiều tài sản và học đòi làm người phú quý, sang trọng... Nhưng muốn là một chuyện, còn lột được lớp lông thú hay không thì lại là mèo vằn hoàn mèo vì vốn dĩ loài khuyến mã luôn bất thức tự, cao sang thanh lịch là thú mà chúng chỉ ở cửa ngoài... Hãy nhìn người Sài Gòn lịch sự mở cửa xe cho phụ nữ lên xuống xe vẫn tự nhiên thể hiện tính chất thanh lịch tự cốt cách thanh tao, chứ không như bọn quan tham “*ba-ke bắt chó*” cũng cố gắng galant “*nịnh đầm*” mấy con mụ vợ thân thể nung núc mỡ gàu, ăn mặc diêm dúa như phường hát dù là “*hàng hiệu*”, vẽ mặt đanh ác gian tham và dzâm dật... dẫm chân lên “*xe xịn*” mà không khỏi nực cười...! Quê một cục!

Nhân tiện bài “*nói*” chuyện phải quấy và khuyên nhủ mấy lời với lũ man rợ xuất thân từ hang “*bắt chó (Pắc póc)*” là từ nay chúng mày chỉ nên địt mẹ chúng mày ở trong nhà hoặc ở nhà thổ thôi, chớ đừng có mang mẹ đi theo để địt mẹ nữa nhé...! Thứ loại mục hạ vô nhân chúng mày muốn địt đéo mẹ chúng mày thì cứ mặc và cứ việc vô tư húp xì xụp hầm cầu hoặc húp món “*phở không người lái*” cho đỡ [vát] và vì từ 1954 tới 1975 cứ phải ăn cơm độn khoai và bo bo thứ cao lương cho ngựa ăn thì mặc cha chúng mày, chứ “*sức mảy*” mà chúng mày thường thức được tô phở Sài Gòn đầy thịt tái chín nạm gàu gân sách, hành trần, nước béo, ngò gai, húng quế, hạt tiêu thơm nức mũi tại miền Nam mà vênh vào ngu xuẩn. Chúng mày cần thuốc trị ngu, trước khi bơm vaccine phòng ngừa ve chó trên thân lây nhiễm. Thôi bọn ve chó (Vc) bỏ đi tám!

Phán Quan – HOA TỰ DO



*Nguồn: Internet eMail by **Patrick WILLAY** chuyển*

*Đăng ngày Chúa Nhật, February 6, 2022
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*